TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 13/2021/HSST
Ngày: 02/02/2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Chất

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Diệm và ông Nguyễn Văn Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Quản Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 151/2020/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thị S**; Sinh năm: 1986; Tại Thanh Hóa; Tên gọi khác: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh B; Trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn M, sinh năm 1954 và bà Trần Thị D, sinh năm 1954; Bị cáo có chồng tên Phạm Văn D, sinh năm 1984 và 03 người con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2020 đến ngày 30/11/2020 được tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1988; Địa chỉ: xã T, huyện T, tỉnh L (vắng mặt).

- Bà Y D, sinh năm 1999; Địa chỉ: ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh B (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 (vắng mặt).

- Ông Lê Trường G, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: thôn 6, xã L, huyện P, tỉnh B.

- Bà Phạm Thị Kim O, sinh năm 1971; Địa chỉ: ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh B (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Từ khoảng tháng 7/2020, Hoàng Thị S, sinh năm 1986 mở quán cà phê "037" tại ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh B để kinh doanh cà phê, đồng thời tuyển nhân viên đến quán để phục vụ massage, kích dục cho khách tại quán, nếu khách có nhu cầu thì môi giới cho khách mua, bán dâm với nhân viên trong quán của mình. Khi có nhân viên đến làm thì S thỏa thuận với nhân viên nếu khách có nhu cầu massage, kích dục thì nhân viên phục vụ massage, kích dục tại chòi lá của quán với giá 200.000 đồng/01 lần/01 người, số tiền này S được hưởng 150.000 đồng còn nhân viên được hưởng 50.000 đồng; Nếu khách có nhu cầu mua dâm thì đưa khách đến các nhà nghỉ ở khu vực gần quán để bán dâm, mỗi lần nhân viên đi bán dâm phải xin phép và được sự đồng ý của S thì mới được đi bán dâm, giá mỗi lần bán dâm do nhân viên thỏa thuận với khách nhưng mỗi lần nhân viên đi bán dâm về phải đưa lại cho S số tiền 200.000 đồng. Từ khi mở quán đến nay thì trong quán chỉ có 02 nhân viên đã đồng ý thỏa thuận của S và đến làm việc tại quán cà phê "037" là Hoàng Thị H và Y D.

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 27/8/2020, Nguyễn Văn T, Phan Hữu N đến quan cà phê "037" thuộc ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh B với mục đích để mua dâm. Khi đến thì có H và Y D cùng ra tiếp khách, qua nói chuyện thì T và N đặt vấn đề mua dâm thì được H và Y D trả lời giá mua, bán dâm là 400.000 đồng/01 người/01 lượt không bao tiền phòng, nghe vậy thì T đồng ý mua dâm cùng với H còn N không đi. Sau khi thỏa thuận xong thì H vào gặp S xin phép để H đi bán dâm cùng với T thì S đồng ý. Lúc này H và T đến thuê phòng số 102 nhà nghỉ "H" thuộc ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh B do Phạm Thị Kim O làm chủ để thực hiện hành vi mua bán dâm. Sau khi bán dâm xong thì H và T về lại quán, H đưa cho S số tiền 200.000 đồng (là tiền bán dâm cho T). Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Văn Đ và Lê Trường G đến quán cà phê "037" thuộc ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh B nhằm mục đích mua dâm. Lúc này thì H và Y D ra ngồi tiếp, qua nói chuyện thì hai bên thống nhất giá mua, bán dâm là 400.000 đồng/01 người/01 lượt không bao tiền phòng. Sau khi thỏa thuận xong thì H vào gặp S xin phép để H và D đi bán dâm thì S đồng ý thì cả 04 người đến nhà nghỉ "H" thuộc ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh B. Tại dây H và Đ vào phòng số 102 còn Y D và G vào phòng số 103 để mua bán dâm. Đến 15 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an tỉnh Bình Phước phối hợp với Công an thành phố Đồng Xoài kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang tại phòng số 102: H và Đ; Phòng 103: Y D và G nhà nghỉ "H" đang thực hiện hành vi mua bán dâm. (bút lục 61-62; 65-75; 76-87).

Bản Cáo trạng số 162/CT-VKS ngày 30/11/2020, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Hoàng Thị S về tội *"Môi giới mại dâm"* theo điểm d khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 328 và điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật;

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số số 162/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với kết luận điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài vào khoảng 13 giờ ngày 27/8/2020, Hoàng Thị S đã nhiều lần có hành vi môi giới mại dâm cho Hoàng Thị H để quan hệ tình dục với nguyễn Văn T, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo S lại môi giới cho H quan hệ tình dục với Nguyễn Văn Đ tại phòng số 102 và Y D quan hệ tình dục với Lê Trường G tại phòng số 103 nhà nghỉ "H" thuộc ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh B thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Môi giới mại dâm"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 328 của Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi làm trung gian, môi giới để người khác thực hiện việc mua bán dâm là hành vi vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mong muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[4] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa tại địa phương nơi có tội phạm xảy ra và là một trong những nguyên nhân làm lây lan các căn bệnh xã hội cần được loại trừ. Vì vậy cần phải có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức

độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 800.000 đồng, gia đình bị cáo có nhiều người thân có công với cách mạng, bị cáo còn có con nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[6] Đối với Nguyễn Văn Đ, Lê Trường G, Nguyễn Văn T là người mua dâm; Hoàng Thị H, Y D là người bán dâm và Phạm Thị Kim O là người quản lý nhà nghỉ H Công an thành phố Đồng Xoài đã ra quyết định xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 800.000 đồng là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị S phạm tội *"Môi giới mại dâm"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 50, 54 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị S 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2020 đến ngày 30/11/2020.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền 800.000 đồng.

(Vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 0001856 ngày 01/12/2020 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND thị xã Đồng Xoài;*
- *Chi cục THADS thị xã Đồng Xoài;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.*
- *CA thị xã Đồng Xoài;*
- *Phòng PV 27 Công an tỉnh BP;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS-VP*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Chất